

PTN/Số: HA.25.01981
PYC.250425.03

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 05 năm 2025

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

1. Tên khách hàng: **CÔNG TY TNHH NISSEI ELECTRIC VIỆT NAM**Lô 95,96,97,98 đường số 4 và lô 41a đường D, KCX Linh Trung 1, Tp. Thủ Đức,
Tp.HCM

2. Loại mẫu: Khí thải

Mã số mẫu	Vị trí lấy mẫu	Tọa độ
HA.25.01981	Ổng thải khí thải của hệ thống xử lý nước thải	611268 1202306

3. Ngày lấy mẫu: 25/04/2025

Thời gian thử nghiệm: 25/04/2025 - 09/05/2025

4. Ngày trả kết quả: 09/05/2025

5. Phương pháp thử nghiệm:

Stt	Thông số	Đơn vị	Phương pháp lấy và bảo quản mẫu	Phương pháp thử nghiệm	Giới hạn phát hiện /Phạm vi đo
1	Lưu lượng(*)	m ³ /h	US EPA 02	US EPA 02	0 – 3.677.000 m ³ /h
2	HCl(*)	mg/Nm ³	US EPA 26A	US EPA 26A	0,13 mg/Nm ³
3	H ₂ SO ₄ (tính theo SO ₃) (*)	mg/Nm ³	US EPA 08	US EPA 08	1,8 mg/Nm ³

6. Kết quả thử nghiệm:

Stt	Thông số	Đơn vị	Kết quả thử nghiệm	QCVN 19:2009/ BTNMT
			HA.25.01981	
1.	Lưu lượng(*)	m ³ /h	8.221	--
2.	HCl(*)	mg/Nm ³	<0,39	50
3.	H ₂ SO ₄ (tính theo SO ₃) (*)	mg/Nm ³	KPH	50

Ghi chú: (*): Chỉ tiêu được chứng nhận Vimcerts

KPH: Không phát hiện

QCVN 19:2009/BTNMT– Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ -Cột B

Phòng Thử Nghiệm**ThS. Tạ Duy Phụng****Giám đốc**
Thái Lễ Nguyên

1. Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử / tại thời điểm đo đạc

2. Thời gian lưu mẫu: 7 ngày kể từ ngày trả kết quả đối với mẫu đất, nước, bùn, chất thải, không lưu đối với mẫu khí, vi sinh

3. Không được trích sao một phần hoặc toàn bộ phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý của Công ty CP DV TV MT Hải Âu

Số phiếu: 03247/2025/PKQ-THH (25.3442)

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 07 năm 2025

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

- Đơn vị yêu cầu : CÔNG TY TNHH NISSEI ELECTRIC VIỆT NAM
- Địa điểm lấy mẫu : CÔNG TY TNHH NISSEI ELECTRIC VIỆT NAM
- Địa chỉ lấy mẫu : Lô 95-96-97-98 đường số 4 và lô 41 đường D, Khu chế xuất Linh Trung 1, Phường Linh Xuân, Thành phố Hồ Chí Minh
- Ngày lấy mẫu : 03/07/2025
- Thời gian thử nghiệm : 04/07/2025 - 11/07/2025
- Ngày trả kết quả : 23/07/2025
- Vị trí lấy mẫu :

STT	Mã hóa mẫu	Vị trí lấy mẫu	Loại mẫu
1	250704.KT.045	Ống thoát khí thải của HTXL nước thải (X = 1202310; Y = 611269)	Khí thải tại nguồn

- Kết quả thử nghiệm : Xem trang tiếp theo

PHỤ TRÁCH PTN

P.GIÁM ĐỐC



Vũ Thị Hà



Ph.S. Phạm Thị Hải Yến



Số phiếu: 03247/2025/PKQ-THH (25.3442)

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 07 năm 2025

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

(Mã hóa mẫu: 250704.KT.045)

STT	THÔNG SỐ	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	Lưu lượng ^(b)	m ³ /h	US.EPA Method 2	5.646
2	Hơi H ₂ SO ₄ ^(b)	mg/Nm ³	US EPA Method 8.	KPH (MDL = 0,9)
3	HCl ^(b)	mg/Nm ³	US EPA Method 26A	0,13

Chú thích: (b)- Thông số được chứng nhận Vimcerts;

- KPH: Không phát hiện; MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp;

- 250704.KT.045: Ống thoát khí thải của HTXL nước thải (X = 1202310; Y = 611269)

VIMCERTS 076

- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng gửi hoặc mẫu do bộ phận quan trắc của Công ty Tân Huy Hoàng lấy về.
- Đơn vị yêu cầu, địa chỉ, địa điểm lấy mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
- Thời gian lưu mẫu: Không lưu mẫu đối với mẫu không khí, khí thải và vi sinh, 05 ngày làm việc đối với các mẫu còn lại
- Hết thời gian lưu mẫu Công ty TNHH TMDV TVMT Tân Huy Hoàng không chịu trách nhiệm về khiếu nại kết quả của khách hàng



Số phiếu: 04569/2025/PKQ-THH (25.4863)

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 10 năm 2025

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

- Đơn vị yêu cầu : CÔNG TY TNHH NISSEI ELECTRIC VIỆT NAM
- Địa điểm lấy mẫu : CÔNG TY TNHH NISSEI ELECTRIC VIỆT NAM
- Địa chỉ lấy mẫu : Lô 95-96-97-98 đường số 4 và lô 41 đường D,
Khu chế xuất Linh Trung 1, Phường Linh Xuân, Thành phố Hồ Chí Minh
- Ngày lấy mẫu : 30/09/2025
- Thời gian thử nghiệm : 01/10/2025 - 14/10/2025
- Ngày trả kết quả : 17/10/2025
- Vị trí lấy mẫu :

STT	Mã hóa mẫu	Vị trí lấy mẫu	Loại mẫu
1	251001.KT.021	Ống thoát khí thải của HTXL nước thải (X = 1202310; Y = 611269)	Khí thải tại nguồn

- Kết quả thử nghiệm : Xem trang tiếp theo

PHỤ TRÁCH PTN

P.GIÁM ĐỐC



Vũ Thị Hà



ThS. Phạm Thị Hải Yến

Số phiếu: 04569/2025/PKQ-THH (25.4863)

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 10 năm 2025

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

(Mã hóa mẫu: 251001.KT.021)

STT	THÔNG SỐ	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	Lưu lượng ^(b)	m ³ /h	US.EPA Method 2	6.730
2	Hơi H ₂ SO ₄ ^(b)	mg/Nm ³	US EPA Method 8.	KPH (MDL=0,9)
3	HCl ^(b)	mg/Nm ³	US EPA Method 26A	0,14

Chú thích: (b)- Thông số được chứng nhận Vimcerts;

- KPH: Không phát hiện; MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp;

- 251001.KT.021: Ống thoát khí thải của HTXL nước thải (X = 1202310; Y = 611269)

VIMCERTS 076

- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng gửi hoặc mẫu do bộ phận quan trắc của Công ty Tân Huy Hoàng lấy về.
- Đơn vị yêu cầu, địa chỉ, địa điểm lấy mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
- Thời gian lưu mẫu: Không lưu mẫu đối với mẫu không khí, khí thải và vi sinh, 05 ngày làm việc đối với các mẫu còn lại.
- Hết thời gian lưu mẫu Công ty TNHH TMDV TVMT Tân Huy Hoàng không chịu trách nhiệm về khiếu nại kết quả của khách hàng.